

# MORNING CALL

11/12/2024

## “Dừng chân nghỉ ngơi”

Nhiều thị trường điều chỉnh và chờ đợi dữ liệu CPI của Mỹ tuần này. Trong phiên giao dịch vào thứ Ba, chỉ số Dow giảm 0.35%, S&P 500 giảm 0.3% và Nasdaq Composite giảm 0.25%. Đây là ngày giảm thứ hai liên tiếp của S&P 500 và Nasdaq, đồng thời là phiên tiêu cực thứ tư liên tiếp của Dow. Thị trường hiện đang định giá khả năng 86% (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất thêm 25 điểm cơ bản trong tháng này, tăng so với 73% một tuần trước. Chỉ số đồng đô la tăng và vượt mức 106.5 vào thứ Ba, mức cao nhất trong hai tuần, do kỳ vọng ôn hòa từ các ngân hàng trung ương lớn ngoài Mỹ trước khi dữ liệu CPI nội địa được công bố trong tuần này.

**Dừng chân nghỉ ngơi.** VNINDEX đóng cửa ở mức 1,272 (-1.77 điểm, -0.14%) với thanh khoản đi ngang so với trung bình 20 phiên. Khối ngoại bán ròng 135 tỷ. Trong kịch bản cơ sở VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.

**Chiến lược giao dịch:** Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Nguyễn Phương

☎ (84-28) 6299 8004

✉ [Phuong.nd@shinhan.com](mailto:Phuong.nd@shinhan.com)

Hoàng Nam

☎ (84-28) 6299 7603

✉ [nam.h@shinhan.com](mailto:nam.h@shinhan.com)

## Nhiều thị trường điều chỉnh và chờ đợi dữ liệu CPI của Mỹ tuần này

- Trong phiên giao dịch vào thứ Ba, chỉ số Dow giảm 0.35%, S&P 500 giảm 0.3% và Nasdaq Composite giảm 0.25%. Đây là ngày giảm thứ hai liên tiếp của S&P 500 và Nasdaq, đồng thời là phiên tiêu cực thứ tư liên tiếp của Dow. Thị trường hiện đang định giá khả năng 86% (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất thêm 25 điểm cơ bản trong tháng này, tăng so với 73% một tuần trước. Chỉ số đồng đô la tăng và vượt mức 106.5 vào thứ Ba, mức cao nhất trong hai tuần, do kỳ vọng ôn hòa từ các ngân hàng trung ương lớn ngoài Mỹ trước khi dữ liệu CPI nội địa được công bố trong tuần này.
- Thị trường châu Âu đã kết thúc chuỗi tăng 8 ngày vào thứ Ba, với chỉ số Stoxx 50 giảm 0.7% và Stoxx 600 giảm 0.5%, dẫn đầu bởi mức giảm 1.1% của ngành công nghiệp. Dữ liệu nhập khẩu và xuất khẩu của Trung Quốc yếu hơn dự kiến đã kéo cổ phiếu ngành khai khoáng giảm 0.8%, trong khi các nhà giao dịch chờ đợi dữ liệu lạm phát của Mỹ vào thứ Tư.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.2% xuống khoảng 39,300 vào thứ Tư, chấm dứt chuỗi hai ngày tăng, khi thị trường theo sát đà giảm của Phố Wall qua đêm và nhà đầu tư chuẩn bị cho báo cáo lạm phát quan trọng của Mỹ. Chỉ số khảo sát kinh doanh của Nhật Bản đối với các doanh nghiệp sản xuất lớn tăng lên 6.3% trong quý IV năm 2024, từ mức 4.5% trong quý III, đạt mức cao nhất kể từ quý IV năm 2021. Sự chuyển biến tích cực này hỗ trợ triển vọng cứng rắn hơn về chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản trước cuộc họp tháng 12.
- Giá dầu thô WTI giảm về mức 68 USD/thùng vào thứ Ba do lo ngại về sự sụp đổ của chính phủ Syria giảm bớt, nhưng thị trường vẫn được hỗ trợ bởi lời hứa của Trung Quốc về việc tăng cường các biện pháp kích thích chính sách.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,272	-0.14%	1.74%	13.02%
S&P 500 Index	6,035	-0.30%	0.66%	31.07%
Dow Jones Index	44,248	-0.35%	0.59%	22.07%
GP 100	8,280	-0.86%	1.91%	9.75%
Nikkei 225	39,303	-0.16%	-0.58%	19.86%
SHCOMP Index	3,423	0.59%	-1.37%	14.42%
STOXX 600	518	-0.52%	1.19%	9.46%
KOSPI Index	2,439	0.88%	-3.65%	-3.41%
Hang Seng	20,311	-0.50%	-0.57%	25.37%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	72	0.10%	0.60%	-4.96%
WTI	69	0.10%	0.91%	-3.73%
Gasoline	196	-0.09%	-0.10%	-4.31%
Natural gas	3	0.66%	9.04%	30.97%
Coal	133	-0.22%	-6.91%	-11.62%
Gold	2,701	0.24%	3.13%	36.27%
China HRC	3,585	1.39%	-0.50%	-12.41%
Steel rebar	3,320	1.93%	-0.27%	-14.48%
BDI index	1,168	0.09%	-21.87%	-52.96%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	106	-0.03%	0.78%	2.18%
USD/VND	25,371	0.00%	-0.24%	-4.39%
EUR/USD	1	0.04%	-1.16%	-2.17%
USD/JPY	152	0.09%	1.25%	-3.73%
USD/CNY	7	0.12%	-0.48%	-1.04%
USD/GBP	1	-0.03%	0.73%	-1.72%
USD/KRW	1,430	0.09%	-2.03%	-7.97%
USD/AUD	2	0.02%	3.12%	3.00%
USD/CAD	1	0.08%	-1.73%	-4.21%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

## Dòng tiền phân hóa – thị trường tích lũy lại

### Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,272.07	14.90	-1.77	-0.14	461	11,471
HNX INDEX	229.24	16.66	0.03	0.01	52	814

### Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.4	-1.3	39.6	1.4	254.8	4.0	129,954.9
Bảo hiểm	1.3	12.7	27.6	26.9	16.9	1.7	51,982.3
Bất động sản	-0.8	-0.5	-6.0	-4.9	13.7	1.2	694,153.9
Công nghệ Thông tin	1.6	7.3	73.7	76.7	34.6	6.7	238,499.5
Dầu khí	0.1	0.8	8.3	5.5	22.8	2.5	64,490.4
Dịch vụ tài chính	-0.1	1.9	9.6	11.3	22.3	1.9	198,630.9
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.0	0.1	-2.9	-5.4	15.1	1.9	291,176.4
Du lịch và Giải trí	0.9	2.6	32.5	40.8	n.a	34.1	128,068.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.1	0.6	11.2	11.9	15.4	1.8	145,236.8
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.2	4.1	19.1	23.8	16.6	2.0	62,195.0
Hóa chất	-0.7	-2.0	33.4	35.0	28.0	2.1	237,566.6
Ngân hàng	-0.3	2.5	19.7	20.0	10.3	1.7	2,104,803.4
Ô tô và phụ tùng	-0.4	-2.5	-1.5	3.1	17.4	1.2	14,401.0
Tài nguyên Cơ bản	0.8	-0.1	5.1	7.0	35.5	1.5	225,726.1
Thực phẩm và đồ uống	0.1	1.1	1.4	-0.6	25.2	2.7	437,913.1
Truyền thông	-1.3	17.4	10.4	19.5	37.1	1.3	2,361.3
Xây dựng và Vật liệu	0.0	-0.8	-2.1	-1.6	25.2	1.4	122,926.9
Y tế	1.2	4.6	15.8	19.0	15.8	2.2	40,121.8

### Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/10/2024	12/9/2024	TB 20 phiên	
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		74.22	231	133	163
Tài nguyên Cơ bản		54.42	1,260	816	768
Bảo hiểm		29.56	69	53	45
Dầu khí		11.71	74	67	96
Xây dựng và Vật liệu		2.02	610	598	617
Du lịch và Giải trí		0.69	150	149	170
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.7		648	652	818
Y tế	-5.2		86	91	55
Bán lẻ	-9.2		375	413	543
Hóa chất	-10.5		639	714	722
Ngân hàng	-11.6		2,108	2,384	2,343
Công nghệ Thông tin	-15.1		721	850	921
Bất động sản	-16.5		2,061	2,467	2,283
Truyền thông	-19.3		66	82	41
Hàng cá nhân & Gia dụng	-21.5		216	276	238
Thực phẩm và đồ uống	-26.9		745	1,020	833
Dịch vụ tài chính	-28.2		1,287	1,792	1,472
Ô tô và phụ tùng	-46.9		96	181	138

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

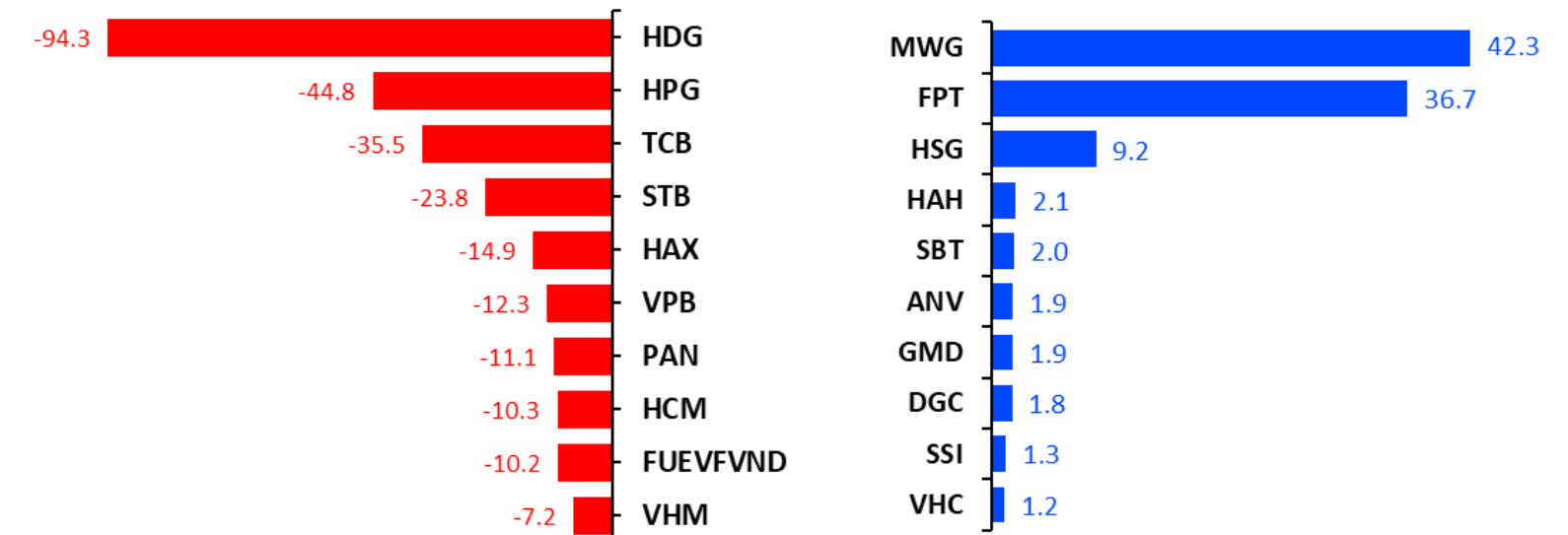
# Theo dấu dòng tiền “cá mập” 11/12/2024

## Khối ngoại bán ròng nhẹ nhưng vẫn ưa thích FPT

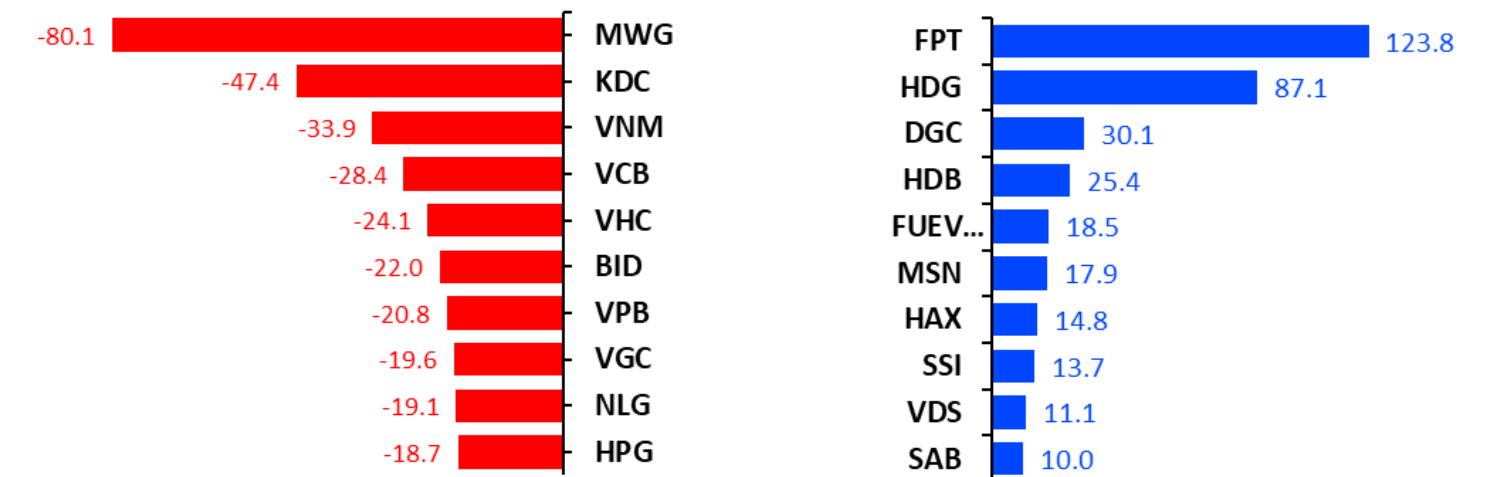
### Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(103)	12	69	(81)
Tài nguyên Cơ bản	(36)	(25)	57	(32)
Truyền thông	(0)	(3)	3	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2	(20)	6	14
Y tế	(1)	(0)	(76)	77
Hóa chất	1	33	(48)	15
Dịch vụ tài chính	(22)	59	64	(122)
Du lịch và Giải trí	(3)	2	(3)	1
Ngân hàng	(97)	(73)	74	(1)
Xây dựng và Vật liệu	(0)	(44)	35	9
Thực phẩm và đồ uống	(12)	(78)	101	(22)
Bán lẻ	41	(89)	(2)	91
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(1)	(24)	24	(0)
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	4	(11)	7
Công nghệ Thông tin	37	118	(16)	(102)
Ô tô và phụ tùng	(15)	(1)	15	(14)
Bảo hiểm	0	1	(10)	9
Dầu khí	(3)	(7)	15	(8)
<b>Tổng cộng</b>	<b>(210)</b>	<b>(137)</b>	<b>297</b>	<b>(160)</b>

### Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



### Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

## GMD chào bán thành công cổ phiếu ra công chúng, dồn lực vào giai đoạn 3 của cảng Nam Đình Vũ

Gemadep chào bán thành công 103 triệu cổ phiếu ra công chúng. Với mức giá phát hành là 29,000 đồng/cổ phiếu, công ty thu về số tiền 2,978 tỷ đồng cho số cổ phiếu nói trên. Với nguồn tiền thu về, công ty sẽ dùng phần lớn để mua sắm tài sản cố định (2,213 tỷ đồng), trả nợ vay ngân hàng (hơn 230 tỷ đồng). Phần còn lại gần 558 tỷ đồng công ty dùng để tăng vốn góp vào CTCP Cảng Nam Đình Vũ (công ty con đang sở hữu 60% vốn điều lệ) để triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ ngân hàng. **Chúng tôi kì vọng GMD sẽ tăng tốc hoàn thiện giai đoạn 3 của cảng Nam Đình Vũ với công suất 650,000 TEU/năm và dự kiến bắt đầu khai thác từ quý IV/2025, gia tăng thêm 30% công suất so với cảng Nam Đình Vũ hiện tại.**

## Dung Quất 2 – “cú đấm thép” khẳng định vị thế của HPG trong dài hạn

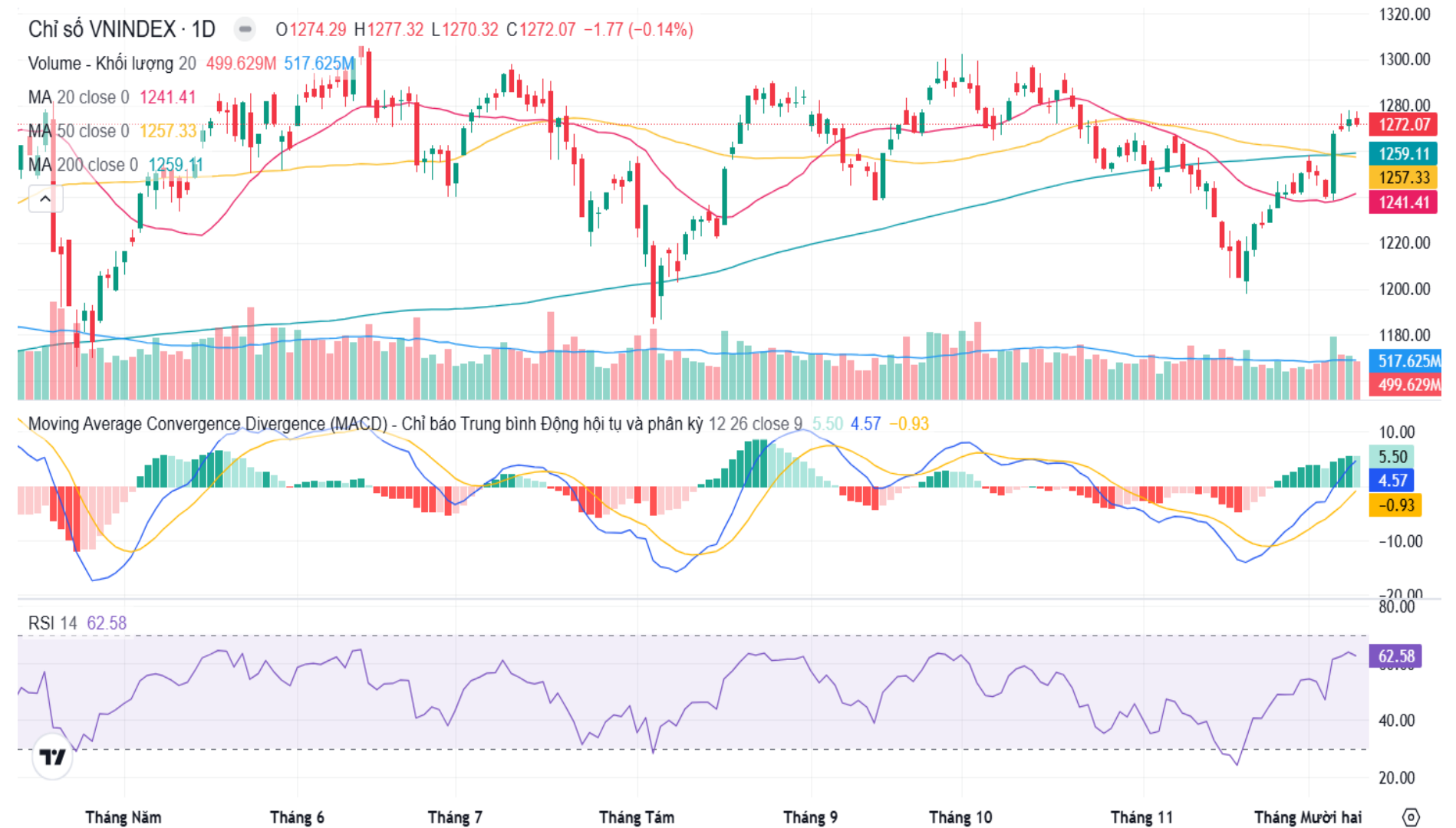
Hòa Phát chính thức khai lò tại siêu dự án thép Dung Quất 2 với giá trị đầu tư 85,000 tỷ đồng. Sản phẩm đầu ra của nhà máy này là thép cuộn cán nóng (HRC) chất lượng cao, phục vụ thép sản xuất ô tô, thép hàm lượng carbon thấp sản xuất các sản phẩm như vỏ đồ hộp, đồ gia dụng, kết cấu thép... với công suất 5.6 triệu tấn thép/năm, dự kiến đưa tổng công suất HRC của HPG lên 8.6 triệu tấn/năm. **Thực tế, biên lãi gộp của mảng HRC ở nội địa cao hơn so với việc xuất khẩu, nên khi Dung Quất 2 đi vào hoạt động, HRC tiêu thụ tại thị trường nội địa sẽ được đẩy mạnh hơn; trong bối cảnh nguồn cung HRC chưa đủ cầu trong nước.**

## HDB tăng mạnh trước ngày chia cổ tức và triển vọng kết quả kinh doanh tích cực cả năm 2024

Cổ phiếu HDB là tâm điểm của thị trường khi ngày 11/12 là phiên giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức 20% cổ phiếu. HDB là mã có khối lượng giao dịch khớp lệnh và được khối ngoại mua ròng nhiều nhất trong phiên 10/12. Như vậy, trong 5 năm liên tiếp 2020-2025, HDBank đều thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu. Về triển vọng kết quả kinh doanh cả năm 2024, HDB sẽ vượt các chỉ tiêu lợi nhuận 15,852 tỷ đồng giao và dự kiến đạt tới trên 16,000 tỷ đồng. **Kết quả của năm 2024 cũng sẽ tạo đà thuận lợi cho các mục tiêu tăng trưởng cao năm tới, khi HDBank đang sở hữu tiềm lực tài chính mạnh mẽ, an toàn vốn theo chuẩn Basel II đạt tới 14.8% - mức cao trong nhóm dẫn đầu toàn ngành; các chỉ tiêu an toàn thanh khoản cao.**

## Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,272 (-1.77 điểm, -0.14%) với thanh khoản đi ngang so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 170 mã xanh và 223 mã đỏ. Các nhóm ngành chủ yếu điều chỉnh nhẹ, điểm nhấn hôm nay là dòng thép tăng khá tốt. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là FPT HDB HPG trong khi VCB VIC và VHM đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng 135 tỷ.
- **Kỹ thuật:** VN-Index điều chỉnh nhẹ, đóng phiên ở 1272 điểm, hình thành nến Doji thứ ba liên tiếp quanh vùng 1270 điểm. Thị trường diễn biến đi ngang và có yếu tố rung lắc trong phiên, tuy nhiên áp lực bán trong phiên không quá mạnh. Nhìn chung, vận động thị trường vẫn ổn định, VN-Index hiện đang chứng lại sau nhịp tăng mạnh trước đó và đang tìm vùng cân bằng. Trong kịch bản cơ sở, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.
- **Chiến lược:** Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300. Nhà đầu tư có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ. Và không nên mua mới với những mã cổ phiếu mang tính thị trường cao cho đến khi chỉ số vượt hẳn 1,300 hoặc quay về kiểm định lại vùng 1,200 – 1,220.



### Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kỳ vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

10/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

## Khuyến nghị mua mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tin hiệu	Ghi chú

## Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
ACB	Giữ	24.8	27.3	24.8	10%	0%	25.4	12	2.22%	11/22/2024	
TCM	Giữ	46.2	49.9	46.2	8%	0%	48.1	12	4.11%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	31.7	28.1	13%	0%	29.7	9	5.52%	11/27/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

## Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	43.4	45.7	35-38	5.30%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	83.6	88	76.00	5.26%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kỳ vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	POW	12.65	14	11.5	10.67%	POW hiện đang giao dịch dưới EMA 200 sau 2 phiên tăng mạnh nhờ vào thông tin từ ngành điện. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh và bật tăng trở lại để mua mới.
4	BCM	68	73.2	64 - 67	7.65%	BCM tích lũy tốt và cần chờ đợi phiên bùng nổ thanh khoản với giá tăng mạnh vượt thoát khỏi vùng tích lũy hiện tại.
5	NTP	59.9	73	63.00	21.87%	Cổ phiếu có thanh khoản và giá tăng tốt sau khi tích lũy cho thấy xu hướng giảm có dấu hiệu dừng lại. Giá vượt vùng 64.5 sẽ mở ra cơ hội giải ngân mới.
6	IMP	48.15	57	43	18.38%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
7	HDG	30.65	32.9	30	7.34%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,...

Đvt: nghìn đồng

## Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
<b>Hiệu quả trung bình</b>							<b>11</b>	<b>1.11%</b>			<b>0.16%</b>

## December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _ FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.